TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh P**
Số: 02/2022/QĐST- HNGĐ	*Việt Yên, ngày 21 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên họp: Bà Nguyễn Thị Vân

Thư ký phiên họp: Ông Lê Duy Tuyên- Thư ký Tòa án nhân dân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên họp: Ông Vi Đức Thứ- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 12/2021/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2021 về việc: "*Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi",*theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 12/2011/QĐPH- ST ngày 31 tháng 12 năm 2021 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên họp số 12/2022/TB-TA ngày 13/01/2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**** Người yêu cầu:*** Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1960 (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Hà Thượng, xã Thượng Lan, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*** Cháu Nguyễn Quang P, sinh năm 2006 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Hạ, xã Thượng Lan, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

**** Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cháu P:*** Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1983 (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Hạ, xã Thượng Lan, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

** Trong đơn yêu cầu đề ngày 14/12/2021 và bản tự khai, biên bản lấy lời khai người yêu cầu là bà Nguyễn Thị K trình bày:*

Bà là mẹ nuôi của cháu Nguyễn Văn Quyền (tức Nguyễn Quang P), bà là dì của mẹ đẻ cháu P là chị Nguyễn Thị X. Vì điều kiện kinh tế gia đình nên ngày 14/10/2008 chị Nguyễn Thị X có thỏa thuận với bà về việc bà nhận cháu Quyền làm con nuôi, hai bên thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện, lúc đó cháu Quyền mới

được 3 tuổi. Sau đó cùng ngày 14/10/2008 thì UBND xã Thượng Lan đã có quyết định công nhận việc nuôi con nuôi của bà đối với cháu Nguyễn Văn Quyền, sinh ngày 16/01/2006, quê quán: Thôn Hạ, xã Thượng Lan, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Số vào sổ đăng ký nhận nuôi con nuôi số 01, quyển số 01/2008. Đến ngày 19/12/2008 thì cháu Quyền được bà đi khai sinh và viết giấy khai sinh là mẹ. Cùng ngày 19/12/2008 thì UBND xã Thượng Lan ra quyết định thay đổi tên của cháu từ Nguyễn Văn Quyền sang tên là Nguyễn Quang P tại sổ đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch số 02, quyển số 01/2006 do yêu cầu của bà. Quá trình sinh sống của cháu P được bà chăm sóc nuôi cho ăn học, nay cháu P đang học lớp 10 phát triển bình thường. Nay chị X có nguyện vọng xin lại cháu về nuôi nên bà đề nghị Tòa án giải quyết chấm dứt việc nuôi con nuôi của bà đối với cháu P, hộ khẩu thường trú của cháu P vẫn ở cùng hộ khẩu của chị X là thôn Hạ, xã Thượng Lan. Ngoài ra, bà không có ý kiến gì khác.

** Chị Nguyễn Thị X là người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Quang P trình bày:*

Chị là mẹ đẻ của cháu Nguyễn Văn Quyền (tức Nguyễn Quang P), chị là cháu của bà Nguyễn Thị K. Vì điều kiện kinh tế gia đình nên ngày 14/10/2008 chị có thỏa thuận với bà K về việc bà K nhận cháu Quyền làm con nuôi, hai bên thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện, lúc đó cháu Quyền mới được 3 tuổi. Sau đó cùng ngày 14/10/2008 thì UBND xã Thượng Lan đã có quyết định công nhận việc nuôi con nuôi của bà K đối với cháu Nguyễn Văn Quyền, sinh ngày 16/01/2006, quê quán: Thôn Hạ, xã Thượng Lan, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Số vào sổ đăng ký nhận nuôi con nuôi số 01, quyển số 01/20008. Đến ngày 19/12/2008 thì con chị là cháu Quyền được bà K đi khai sinh viết giấy khai sinh là mẹ. Cùng ngày 19/12/2008 thì UBND xã Thượng Lan ra quyết định thay đổi tên của cháu từ Nguyễn Văn Quyền sang tên là Nguyễn Quang P tại sổ đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch số 02, quyển số 01/2006. Quá trình sinh sống của cháu P được bà K chăm sóc nuôi cho ăn học, nay cháu P đang học lớp 10 phát triển bình thường, chị có đề xuất với bà K về nguyện vọng đón cháu Quyền về nuôi dưỡng. Nay bà K đề nghị Tòa án giải quyết chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với cháu P thì chị hoàn toàn đồng ý nhận lại cháu vì chị là mẹ đẻ của cháu, hộ khẩu thường trú của cháu P vẫn ở cùng hộ khẩu của chị là thôn Hạ, xã Thượng Lan. Ngoài ra, chị không có ý kiến gì khác.

** Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết việc dân sự như sau:*

Về thủ tục tố tụng Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Người yêu cầu; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã đầy đủ, được thu thập đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết: Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 29, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 6 Điều 13, khoản 4 Điều 25, Điều 26, Điều 27 Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị K, chấm dứt quan hệ nuôi con nuôi giữa bà K và cháu Nguyễn Quang P.

Án phí: Căn cứ Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, người yêu cầu bà K là người cao tuổi được miễn lệ phí sơ thẩm theo quy định.

Kiến nghị khắc phục: Không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Việt Yên nhận định:

[1] Về tố tụng: Người yêu cầu là bà Nguyễn Thị K cư trú tại: Thôn Hà Thượng, xã Thượng Lan, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 35, điểm l khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Bà K yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên. Bà Nguyễn Thị K là người yêu cầu; chị Nguyễn Thị X là người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp, bà K, chị X có đơn đề nghị xin vắng mặt tại phiên họp, căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Thẩm phán vẫn tiến hành phiên họp.

[2] *Về nội dung*: Bà Nguyễn Thị K mẹ nuôi của cháu Nguyễn Văn Quyền (tức Nguyễn Quang P), bà là dì của mẹ đẻ cháu P là chị Nguyễn Thị X. Năm 2016 bà K đề nghị Cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục chứng nhận cháu P là con nuôi. Ngày 14 tháng 10 năm 2008, Ủy ban nhân dân xã Thượng Lan, huyện Việt Yên ra Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 14/10/2008 và chứng nhận cháu Nguyễn Văn Quyền, sinh 16/01/2006; Nơi cư trú tại: Thôn Hạ, xã Thượng Lan, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang là con nuôi của bà Nguyễn Thị K. Số vào sổ đăng ký nhận nuôi con nuôi số 01, quyển số 01/2008. Đến ngày 19/12/2008 thì cháu Quyền được bà K đi khai sinh và viết giấy khai sinh là mẹ. Cùng ngày 19/12/2008 thì UBND xã Thượng Lan ra quyết định thay đổi tên của cháu từ Nguyễn Văn Quyền sang tên là Nguyễn Quang P tại sổ đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch số 02, quyển số 01/2006 do yêu cầu của bà K. Quá trình sinh sống của cháu P được bà K chăm sóc nuôi cho ăn học, nay cháu P đang học lớp 10 phát triển bình thường. Nay chị X có nguyện vọng xin lại cháu về nuôi dưỡng nên bà K đề nghị Tòa án giải quyết chấm dứt việc nuôi con nuôi của bà đối với cháu P, hộ khẩu thường trú của cháu P vẫn ở cùng hộ khẩu của chị X là thôn Hạ, xã Thượng Lan là phù hợp với khoản 6 Điều 13, khoản 4 Điều 25 Luật nuôi con nuôi, Điều 78

Luật hôn nhân và gia đình có căn cứ chấp nhận. Hiện cháu P chưa thành niên, áp dụng khoản 2 Điều 27 Luật nuôi con nuôi, Tòa án giao cháu P cho mẹ đẻ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục vì lợi ích tốt nhất của cháu.

[3] *Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:* Căn cứ Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bà X là người cao tuổi được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm l khoản 2 Điều 39, khoản 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 6 Điều 13, khoản 4 Điều 25, khoản 1 Điều 26, Điều 27 Luật nuôi con nuôi, Điều 78 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1]. Chấm dứt việc nuôi con nuôi của bà Nguyễn Thị K đối với cháu Nguyễn Văn Quyền (tức Nguyễn Quang P).

Giao cháu Nguyễn Văn Quyền (tức Nguyễn Quang P) cho chị Nguyễn Thị X chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

[2]. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị K được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[3]. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị Quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THA huyện Việt Yên;
- Người yêu cầu; NCQLNVLQ;
- Tư pháp xã Thượng Lan;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Vân